

Số: 1666/GDĐT-ĐTBD

Tân Bình, ngày 15 tháng 11 năm 2022

V/v thông báo tổ chức bồi dưỡng
thường xuyên cho giáo viên mầm non năm
2022 (giai đoạn 2, giai đoạn 3).

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường mầm non;
- Hiệu trưởng trường Bồi dưỡng Giáo dục.

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 3234/KH-SGDĐT ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Bồi dưỡng thường xuyên cho các bộ quản lý, giáo viên Mầm non năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 280/KH-UBND-VX ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận về Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non năm 2022;

Căn cứ Công văn số 1693/ĐHSG-GDTX ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Đại học Sài Gòn về việc tổ chức lớp bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non năm 2022.

Phòng Giáo dục và Đào tạo thông tin đến Hiệu trưởng các trường mầm non, Hiệu trưởng trường Bồi dưỡng Giáo dục trên địa bàn quận về thời gian tổ chức lớp bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) cho giáo viên mầm non năm 2022 (giai đoạn 2, giai đoạn 3), cụ thể như sau:

1. Giai đoạn 2:

Thời gian tổ chức: Học viên tham dự học trực tiếp 03 chuyên đề/ 04 buổi/ 02 ngày/ 02 lớp (mỗi lớp khoảng 150 học viên).

- 01 ngày Thứ bảy ngày 03 tháng 12 năm 2022;
- 01 ngày Thứ bảy ngày 10 tháng 12 năm 2022.

Sáng: Từ 7g30 đến 11g00; Chiều: Từ 13g30 đến 17g00 (theo lịch học cụ thể đính kèm và danh sách lớp đính kèm)

Địa điểm tổ chức: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình – 97 Trường Chinh, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

Lớp 1: Hội trường Phòng Giáo dục và Đào tạo;

Lớp 2: Hội trường trường Bồi dưỡng Giáo dục.

2. Giai đoạn 3:

Sau 07 ngày kể từ ngày học trực tuyến 03 chuyên đề, Tất cả học viên thực hiện hoàn thiện, điều chỉnh, nộp bài tập cuối khóa trên hệ thống quản lý học tập cá nhân trực tuyến.

Học viên tham dự bồi dưỡng thường xuyên năm 2022 đảm bảo tiến độ học theo kế hoạch và hoàn thành gửi bài cuối khóa trên hệ thống bồi dưỡng thường xuyên đúng theo tiến độ và đạt hiệu quả để được cấp chứng nhận hoàn thành khóa học bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non năm 2022 (Giấy chứng nhận được cấp trên phần mềm học tập cá nhân) và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của chương trình.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường mầm non, Hiệu trưởng trường Bồi dưỡng Giáo dục thông báo thời gian tổ chức bồi dưỡng thường xuyên giai đoạn 2, 3 và tạo điều kiện để học viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên năm 2022 đảm bảo số lượng và chất lượng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo - bộ phận đào tạo bồi dưỡng để được hướng dẫn kịp thời./.

(đính kèm danh sách lớp, lịch học)

Nơi nhận:

- Như trên;
- PGD&ĐT: PTP
- phụ trách Mầm non;
- CV bậc Mầm non;
- Lưu: VT, TN.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Khắc Huy

DANH SÁCH GIÁO VIÊN MẦM NON THAM GIA BDTX NĂM 2022 - LỚP 1
Học trực tiếp ngày 03/12 và ngày 10/12.

TT	Trường	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Ghi chú
1	Bồi dưỡng giáo dục	Mai Thị Mộng	Thu	1	6	1981	Nữ	Giáo viên	
2	Mầm Non 1	Đào Thị Thu	Hằng	26	09	1989	Nữ	Giáo viên	
3	Mầm Non 1	Nguyễn Thị Kiều	Loan	13	02	1975	Nữ	Giáo viên	
4	Mầm Non 1	Trần Thụy Bích	Ngọc	28	04	1977	Nữ	Giáo viên	
5	Mầm Non 1	Phạm Thị Ánh	Nguyệt	12	12	1977	Nữ	Giáo viên	
6	Mầm Non 1	Kiều Thị Thu	Thùy	19	12	1983	Nữ	Giáo viên	
7	Mầm Non 1	Đào Thị	Tươi	01	11	1982	Nữ	Giáo viên	
8	Mầm non 2	Nguyễn Thị	Diệp	12	9	1996	Nữ	Giáo viên	
9	Mầm non 2	Nguyễn Thị Thanh	Hà	8	3	1981	Nữ	Giáo viên	
10	Mầm non 2	Nguyễn Thị Thu	Hồng	14	3	1992	Nữ	Giáo viên	
11	Mầm non 2	Hoàng Thu	Huyền	2	12	1976	Nữ	Giáo viên	
12	Mầm non 2	Nguyễn Ngọc Bảo	Khuê	12	10	1994	Nữ	Giáo viên	
13	Mầm non 2	Trang Thị Kim	Kiều	9	6	1993	Nữ	Giáo viên	
14	Mầm non 2	Khổng Thị Thùy	Linh	22	9	1979	Nữ	Giáo viên	
15	Mầm non 2	Vòng A Ngọc	Linh	24	8	1995	Nữ	Giáo viên	
16	Mầm non 2	Nguyễn Thị	Phương	11	2	1983	Nữ	Giáo viên	
17	Mầm non 2	Hoàng Thị	Son	10	9	1994	Nữ	Giáo viên	
18	Mầm non 2	Vũ Thị Xuân	Thanh	22	8	1984	Nữ	Giáo viên	
19	Mầm non 2	Đặng Thị Thu	Thao	13	1	1995	Nữ	Giáo viên	
20	Mầm non 2	Trần Thị Thanh	Thúy	19	3	1994	Nữ	Giáo viên	
21	Mầm non 2	Nguyễn Ngọc Huyền	Trang	9	4	1995	Nữ	Giáo viên	
22	Mầm non 2	Nguyễn Thị Vân	Trang	31	10	1979	Nữ	Giáo viên	
23	Mầm non 2	Phạm Thị Thanh	Vân	7	12	1981	Nữ	Giáo viên	
24	Mầm non 3	Nguyễn Thị Phụng	Trầm	28	04	1994	Nữ	Giáo viên	
25	Mầm non 3	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	31	12	1977	Nữ	Giáo viên	
26	Mầm non 3	Huỳnh Phương	Dung	30	3	1986	Nữ	Giáo viên	

TT	Trường	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Ghi chú
27	Mầm non 3	Nguyễn Thị	Liều	16	06	1986	Nữ	Giáo viên	
28	Mầm non 3	Lê Thị	Nguyệt	04	10	1983	Nữ	Giáo viên	
29	Mầm non 3	Hồ Thị Kim	Oanh	06	05	1981	Nữ	Giáo viên	
30	Mầm non 3	Trần Thị Diễm	Phú	18	12	1986	Nữ	Giáo viên	
31	Mầm non 3	Bùi Trần Minh	Trâm	26	11	1982	Nữ	Giáo viên	
32	Mầm non 3	Phạm Trần Thanh	Trúc	06	01	1989	Nữ	Giáo viên	
33	Mầm non 3	Nguyễn Kim	Yến	25	07	1988	Nữ	Giáo viên	
34	Trường Mầm non 4	Nguyễn Thị Thùy	Dung	12	10	1987	Nữ	Giáo viên	
35	Trường Mầm non 4	Vũ Thị	Hồng	24	4	1983	Nữ	Giáo viên	
36	Trường Mầm non 4	Nguyễn Thị Ngọc	Nga	01	01	1978	Nữ	Giáo viên	
37	Trường Mầm non 4	Nguyễn Thị Hồng	Phú	10	02	1987	Nữ	Giáo viên	
38	Trường Mầm non 4	Phan Thị Thanh	Thùy	14	03	1979	Nữ	Giáo viên	
39	Trường Mầm non 4	Lê Hoàng Vân	Anh	03	11	1998	Nữ	Giáo viên	
40	Trường Mầm non 4	Nguyễn Yên	Bình	23	02	1994	Nữ	Giáo viên	
41	Mầm non 5	Nguyễn Thị Bích	Phượng	09	01	1970	Nữ	Giáo viên	
42	Mầm non 5	Phạm Thụy Ngọc	Quyên	25	09	1987	Nữ	Giáo viên	
43	Mầm non 5	Dư Phạm Tuyết	Thảo	17	10	1986	Nữ	Giáo viên	
44	Mầm non 5	Trương Thanh	Trúc	06	01	1992	Nữ	Giáo viên	
45	Mầm non 6	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	25	10	1970	Nữ	Giáo viên	
46	Mầm non 6	Đặng Thị Mai	Lan	30	5	1969	Nữ	Giáo viên	
47	Mầm non 6	Mai Thị	Ước	20	5	1987	Nữ	Giáo viên	
48	Mầm non 6	Võ Huỳnh Bảo	Ngọc	25	6	1990	Nữ	Giáo viên	
49	Mầm non 6	Lý Thị Ngọc	Bích	10	01	1982	Nữ	Giáo viên	
50	Mầm non 6	Trần Thị Yến	Nhi	05	3	1982	Nữ	Giáo viên	
51	Mầm non 6	Trần Thị	Nhung	05	9	1977	Nữ	Giáo viên	
52	Mầm non 6	Phạm Ngọc Minh	Phương	21	11	1987	Nữ	Giáo viên	
53	Mầm non 6	Hoàng Thụy Hồng	Vân	11	02	1984	Nữ	Giáo viên	
54	Mầm non 6	Đỗ Thị Hồng Bích	Xuân	22	7	1986	Nữ	Giáo viên	
55	Mầm non 7	Đỗ Thị Quỳnh	Trâm	17	09	1978	Nữ	Giáo viên	
56	Mầm non 7	Lê Thị	Trang	25	08	1993	Nữ	Giáo viên	

TT	Trường	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Ghi chú
57	Mầm non 8	Phan Thị Kiêm	Châu	20	10	1982	Nữ	Giáo viên Mầm non	
58	Mầm non 8	Nguyễn Thị Bích	Ly	9	5	1979	Nữ	Giáo viên Mầm non	
59	Mầm non 8	Nguyễn Thị Như	Ngọc	31	7	1980	Nữ	Giáo viên Mầm non	
60	Mầm non 8	Bùi Thị Minh	Thu	29	9	1979	Nữ	Giáo viên Mầm non	
61	Mầm non 8	Bùi Thị Minh	Thùy	02	12	1982	Nữ	Giáo viên Mầm non	
62	Mầm non 8	Bùi Thị Kim	Tuyền	27	9	1987	Nữ	Giáo viên Mầm non	
63	Mầm non 8	Vũ Thị Thanh	Xuân	15	8	1971	Nữ	Giáo viên Mầm non	
64	Mầm Non 9	Hoàng Thị Thanh	Bút	05	09	1976	Nữ	Giáo viên	
65	Mầm Non 9	Lê Thị Thu	Dung	3	12	1991	Nữ	Giáo viên	
66	Mầm Non 9	Đào Vũ Uyên	Duy	20	8	1979	Nữ	Giáo viên	
67	Mầm Non 9	Trần Thị	Hà	23	12	1979	Nữ	Giáo viên	
68	Mầm Non 9	Trần Thị	Kiều	10	10	1985	Nữ	Giáo viên	
69	Mầm Non 9	Đàm Thị Ngọc	Loan	22	07	1984	Nữ	Giáo viên	
70	Mầm Non 9	Phan Thị Kim	Loan	10	11	1978	Nữ	Giáo viên	
71	Mầm Non 9	Hoàng Thị Bạch	Ly	10	12	1981	Nữ	Giáo viên	
72	Mầm Non 9	Ngô Hoàng Uyên	Mi	3	9	1986	Nữ	Giáo viên	
73	Mầm Non 9	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	26	10	1994	Nữ	Giáo viên	
74	Mầm Non 9	Dương Thị	Ngọc	10	6	1974	Nữ	Giáo viên	
75	Mầm Non 9	Nguyễn Song Hà	Ny	06	02	1995	Nữ	Giáo viên	
76	Mầm Non 9	Nguyễn Thị Ngọc	Thu	6	8	1986	Nữ	Giáo viên	
77	Mầm Non 9	Nguyễn Thị Minh	Thư	11	7	1996	Nữ	Giáo viên	
78	Mầm Non 9	Phạm Thị Nguyên	Thủy	02	05	1981	Nữ	Giáo viên	
79	Mầm Non 9	Nguyễn Thị Thu	Thùy	12	11	1988	Nữ	Giáo viên	
80	Mầm Non 9	Đinh Thị Quỳnh	Trang	22	10	1985	Nữ	Giáo viên	
81	Mầm non 10	Bùi Thị Thục	Anh	14	12	1975	Nữ	Giáo viên	
82	Mầm non 10	Lâm Thị Xuân	Chi	22	12	1979	Nữ	Giáo viên	
83	Mầm non 10	Đỗ Thị Ngọc	Hà	29	6	1978	Nữ	Giáo viên	
84	Mầm non 10	Đặng Thị Thanh	Huế	10	11	1977	Nữ	Giáo viên	
85	Mầm non 10	Đoàn Thị Kim	Loan	19	3	1977	Nữ	Giáo viên	
86	Mầm non 10	Nguyễn Thị Thu	Thảo	30	4	1975	Nữ	Giáo viên	

TT	Trường	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Ghi chú
87	Mầm non 10A	Lê Thị Vân	Anh	23	12	1989	Nữ	Giáo viên	
88	Mầm non 10A	Nguyễn Thị	Hà	05	03	1996	Nữ	Giáo viên	
89	Mầm non 10A	Trần Diệu	Hòa	10	07	1987	Nữ	Giáo viên	
90	Mầm non 10A	Dương Thị Ánh	Hồng	12	11	1982	Nữ	Giáo viên	
91	Mầm non 10A	Nguyễn Thị Hoàng	Lan	04	08	1995	Nữ	Giáo viên	
92	Mầm non 10A	Phùng Ngọc	Mai	27	05	1979	Nữ	Giáo viên	
93	Mầm non 10A	Phạm Thị	Mai	05	07	1987	Nữ	Giáo viên	
94	Mầm non 10A	Trịnh Thị	Nguyệt	15	06	1988	Nữ	Giáo viên	
95	Mầm non 10A	Châu Thị Hoàng	Oanh	26	10	1989	Nữ	Giáo viên	
96	Mầm non 10A	Hồ Thị	Trâm	18	05	1996	Nữ	Giáo viên	
97	Mầm non 11	Nguyễn Thị Ngọc	Chi	18	4	1983	Nữ	Giáo viên	
98	Mầm non 11	Tô Phương	Cơ	13	6	1990	Nữ	Giáo viên	
99	Mầm non 11	Hoàng Vi	Dan	24	9	1995	Nữ	Giáo viên	
100	Mầm non 11	Đinh Thị Ngọc	Diễm	06	5	1980	Nữ	Giáo viên	
101	Mầm non 11	Nguyễn Thị Hồng	Hiếu	23	02	1972	Nữ	Giáo viên	
102	Mầm non 11	Trịnh Thị Minh	Hồng	14	10	1978	Nữ	Giáo viên	
103	Mầm non 11	Nguyễn Thị Thùy	Linh	14	11	1978	Nữ	Giáo viên	
104	Mầm non 11	Phùng Thị Thúy	Loan	12	7	1990	Nữ	Giáo viên	
105	Mầm non 11	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	27	10	1990	Nữ	Giáo viên	
106	Mầm non 11	Hoàng Thị Kim	Ngân	15	10	1996	Nữ	Giáo viên	
107	Mầm non 11	Phạm Thị Bích	Hoàng	08	03	1985	Nữ	Giáo viên	
108	Mầm non 11	Trương Thị Thúy	Ngọc	20	9	1988	Nữ	Giáo viên	
109	Mầm non 11	Hồ Thị Thu	Nguyệt	07	4	1980	Nữ	Giáo viên	
110	Mầm non 11	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	02	02	1985	Nữ	Giáo viên	
111	Mầm non 11	Nguyễn Ngọc	Thảo	12	12	1985	Nữ	Giáo viên	
112	Mầm non 11	Nguyễn Thị Anh	Thơ	17	4	1987	Nữ	Giáo viên	
113	Mầm non 11	Nguyễn Thị Hoài	Thương	18	12	1979	Nữ	Giáo viên	
114	Mầm non 11	Nguyễn Thị	Thúy	26	02	1985	Nữ	Giáo viên	
115	Mầm non 11	Trần Thị Huyền	Trang	06	5	1987	Nữ	Giáo viên	
116	Mầm non 11	Nguyễn Trần Thiên	Trúc	25	4	1981	Nữ	Giáo viên	

TT	Trường	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Ghi chú
117	Mầm non 11	Phạm Thị Tố	Uyên	07	12	1975	Nữ	Giáo viên	
118	Mầm non 11	Đinh Thị Tuyết	Vân	18	9	1984	Nữ	Giáo viên	
119	Mầm non 11	Lê Ngọc	Yến	02	12	1984	Nữ	Giáo viên	
120	Mầm non 12	Dương Trâm	Anh	23	10	1988	Nữ	Giáo viên	
121	Mầm non 12	Nguyễn Thị Kim	Chung	1	7	1978	Nữ	Giáo viên	
122	Mầm non 12	Cao Thị Kim	Cúc	23	11	1967	Nữ	Giáo viên	
123	Mầm non 12	Nguyễn Thị Quế	Dan	27	10	1995	Nữ	Giáo viên	
124	Mầm non 12	Nguyễn Thị Kim	Dung	18	12	1979	Nữ	Giáo viên	
125	Mầm non 12	Nguyễn Thị Thu	Hân	11	5	1974	Nữ	Giáo viên	
126	Mầm non 12	Trần Vũ Thụy	Hằng	14	12	1982	Nữ	Giáo viên	
127	Mầm non 12	Bùi Thúy	Hồng	13	9	1971	Nữ	Giáo viên	
128	Mầm non 12	Đỗ Thị Hương	Huyền	4	8	1967	Nữ	Giáo viên	
129	Mầm non 12	Nguyễn Đặng Như	Huyền	22	8	1978	Nữ	Giáo viên	
130	Mầm non 12	Phan Nguyễn Lệ	Huyền	4	4	1981	Nữ	Giáo viên	
131	Mầm non 12	Lê Thị Hồng	Liên	30	9	1980	Nữ	Giáo viên	
132	Mầm non 12	Nguyễn Kim Quỳnh	Ly	21	7	1974	Nữ	Giáo viên	
133	Mầm non 12	Phạm Thị Tuyết	Nga	16	12	1980	Nữ	Giáo viên	
134	Mầm non 12	Hồ Ngọc Như	Nguyễn	26	5	1978	Nữ	Giáo viên	
135	Mầm non 12	Nguyễn Hồng Ánh	Nguyệt	21	5	1976	Nữ	Giáo viên	
136	Mầm non 12	Phạm Thị Thanh	Nhã	9	2	1986	Nữ	Giáo viên	
137	Mầm non 12	Bùi Ngọc Yến	Nhi	9	7	1996	Nữ	Giáo viên	
138	Mầm non 12	Đàm Lâm	Như	10	2	2000	Nữ	Giáo viên	
139	Mầm non 12	Trương Phan Quỳnh	Như	27	11	1998	Nữ	Giáo viên	
140	Mầm non 12	Đỗ Thị Thúy	Nhung	5	2	1981	Nữ	Giáo viên	
141	Mầm non 12	Thân Thị Ngọc	Quỳnh	10	1	1996	Nữ	Giáo viên	
142	Mầm non 12	Nguyễn Thị	Tài	16	1	1981	Nữ	Giáo viên	
143	Mầm non 12	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	1	3	1982	Nữ	Giáo viên	
144	Mầm non 12	Đặng Thị	Thúy	20	10	1982	Nữ	Giáo viên	
145	Mầm non 12	Nguyễn Thị Phương	Thùy	2	8	1980	Nữ	Giáo viên	

TT	Trường	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Ghi chú
146	Mầm non 12	Phạm Lê Bảo	Trân	11	10	1998	Nữ	Giáo viên	
147	Mầm non 12	Trần Thị Mỹ	Trang	14	1	1980	Nữ	Giáo viên	
148	Mầm non 12	Nguyễn Thụy Khánh	Uyên	25	2	1978	Nữ	Giáo viên	
149	Mầm non 12	Phạm Nguyễn Ngọc	Uyên	26	10	1980	Nữ	Giáo viên	
150	Mầm non 12	Trương Thị Ngọc	Vàng	11	4	1984	Nữ	Giáo viên	
151	Mầm non 14	Đào Nguyễn Thu	Trang	30	8	1976	Nữ	Giáo viên	

Tổng cộng: 151 học viên./.

DANH SÁCH GIÁO VIÊN MẦM NON THAM GIA BDTX NĂM 2022 - LỚP 2

Học trực tiếp ngày 03/12 và ngày 10/12.

TT	Trường	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Ghi chú
1	Bồi dưỡng giáo dục	Phạm Thị Ánh	Tuyết	16	2	1980	Nữ	Giáo viên	
2	Mầm non 13	Trịnh Thị Kim	Anh	9	11	1974	Nữ	Giáo viên	
3	Mầm non 13	Trần Ngọc Hoàng	Bích	10	5	1986	Nữ	Giáo viên	
4	Mầm non 13	Trương Thị Ngọc	Hà	6	11	1981	Nữ	Giáo viên	
5	Mầm non 13	Nguyễn Hoàng Thảo	Hân	26	12	1993	Nữ	Giáo viên	
6	Mầm non 13	Phạm Thị Thúy	Hằng	10	1	1984	Nữ	Giáo viên	
7	Mầm non 13	Vương Thị	Hồng	11	11	1987	Nữ	Giáo viên	
8	Mầm non 13	Trần Kim	Loan	6	4	1994	Nữ	Giáo viên	
9	Mầm non 13	Phan Thuý Kim	Ngân	7	4	1984	Nữ	Giáo viên	
10	Mầm non 13	Vũ Thị Tự	Nhiên	11	5	1978	Nữ	Giáo viên	
11	Mầm non 13	Trần Thị Kim	Quy	27	11	1984	Nữ	Giáo viên	
12	Mầm non 13	Nguyễn Thị Kim	Thanh	18	7	1980	Nữ	Giáo viên	
13	Mầm non 13	Trương Ngọc Phương	Thảo	3	5	1980	Nữ	Giáo viên	
14	Mầm non 13	Trần Hồng	Thủy	11	1	1974	Nữ	Giáo viên	
15	Mầm non 13	Võ Thanh Ngọc	Thủy	11	11	1979	Nữ	Giáo viên	
16	Mầm non 13	Nguyễn Thị Thu	Thủy	10	6	1986	Nữ	Giáo viên	
17	Mầm non 13	Hà Thị	Xuyến	12	5	1975	Nữ	Giáo viên	
18	Mầm non 15	Vũ Thị Hồng	Đoan	15	06	1969	Nữ	Giáo viên	
19	Mầm non 15	Trương Thị Thu	Hương	21	06	1969	Nữ	Giáo viên	
20	Mầm non 15	Nguyễn Trịnh Phương	Linh	13	01	1991	Nữ	Giáo viên	
21	Mầm non 15	Tào Thị Kim	Thanh	23	04	1981	Nữ	Giáo viên	
22	Mầm non Kim Đồng	Đinh Thị Kim	Chi	15	3	1980	Nữ	Giáo viên	
23	Mầm non Kim Đồng	Lý Thị Phương	Dung	20	7	1987	Nữ	Giáo viên	
24	Mầm non Kim Đồng	Võ Thị Thu	Hà	30	10	1969	Nữ	Giáo viên	
25	Mầm non Kim Đồng	Nguyễn Thị Thu	Hằng	4	6	1981	Nữ	Giáo viên	
26	Mầm non Kim Đồng	Bạch Bích	Hằng	18	11	1978	Nữ	Giáo viên	

TT	Trường	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Ghi chú
27	Mầm non Kim Đồng	Đỗ Kiều Minh	Hiền	4	7	1978	Nữ	Giáo viên	
28	Mầm non Kim Đồng	Trần Thị Thanh	Hương	15	4	1989	Nữ	Giáo viên	
29	Mầm non Kim Đồng	Đinh Thị Thu	Hường	20	11	1985	Nữ	Giáo viên	
30	Mầm non Kim Đồng	Ngô Thị Mỹ	Linh	6	10	1967	Nữ	Giáo viên	
31	Mầm non Kim Đồng	Đặng Thị Thu	Mai	2	2	1987	Nữ	Giáo viên	
32	Mầm non Kim Đồng	Nguyễn Thị Hồng	Minh	26	12	1980	Nữ	Giáo viên	
33	Mầm non Kim Đồng	Nguyễn Thụy Vân	Phụng	16	5	1980	Nữ	Giáo viên	
34	Mầm non Kim Đồng	Ngô Thị Kim	Tân	9	9	1975	Nữ	Giáo viên	
35	Mầm non Kim Đồng	Huỳnh Ngọc	Thúy	22	10	1990	Nữ	Giáo viên	
36	Mầm non Kim Đồng	Trịnh Thị Mai	Trinh	11	6	1978	Nữ	Giáo viên	
37	Mầm non Quận	Trương Thị Kim	Anh	18	8	1970	Nữ	Giáo viên	
38	Mầm non Quận	Vô Thị	Cầm	9	2	1988	Nữ	Giáo viên	
39	Mầm non Quận	Nguyễn Thị Thục	Đoan	11	9	1979	Nữ	Giáo viên	
40	Mầm non Quận	Nguyễn Thị Minh	Dự	2	9	1976	Nữ	Giáo viên	
41	Mầm non Quận	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	5	11	1988	Nữ	Giáo viên	
42	Mầm non Quận	Trần Thị Mỹ	Duyên	4	6	1973	Nữ	Giáo viên	
43	Mầm non Quận	Dương Thị Ngọc	Hân	25	5	1983	Nữ	Giáo viên	
44	Mầm non Quận	Vô Thị Minh	Hạnh	29	1	1981	Nữ	Giáo viên	
45	Mầm non Quận	Phan Thị Thanh	Hiếu	2	2	1990	Nữ	Giáo viên	
46	Mầm non Quận	Nguyễn Quốc Thiên	Hương	24	10	1980	Nữ	Giáo viên	
47	Mầm non Quận	Hoàng Thị Mỹ	Lệ	19	12	1971	Nữ	Giáo viên	
48	Mầm non Quận	Ka	Liễm	20	9	1983	Nữ	Giáo viên	
49	Mầm non Quận	Nguyễn Thị	Lý	10	9	1981	Nữ	Giáo viên	
50	Mầm non Quận	Phan Thị Thiên	Mai	31	10	1996	Nữ	Giáo viên	
51	Mầm non Quận	Nguyễn Thị	Mơ	28	6	1988	Nữ	Giáo viên	
52	Mầm non Quận	Nguyễn Thị Hằng	Nga	2	9	1978	Nữ	Giáo viên	
53	Mầm non Quận	Lê Thị Hồng	Ngọc	5	10	1977	Nữ	Giáo viên	
54	Mầm non Quận	Bùi Thị Mai	Ngọc	16	10	1988	Nữ	Giáo viên	
55	Mầm non Quận	Nguyễn Thị Kim	Phi	5	9	1981	Nữ	Giáo viên	
56	Mầm non Quận	Nguyễn Thị Lan	Phương	22	8	1985	Nữ	Giáo viên	

TT	Trường	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Ghi chú
57	Mầm non Quận	Vũ Thị Kim	Phượng	4	8	1982	Nữ	Giáo viên	
58	Mầm non Quận	Nguyễn Thị Thanh	Sang	20	1	1980	Nữ	Giáo viên	
59	Mầm non Quận	Nguyễn Thị Bích	Thao	26	7	1983	Nữ	Giáo viên	
60	Mầm non Quận	Phạm Thị	Thêu	14	5	1987	Nữ	Giáo viên	
61	Mầm non Quận	Lê Thị Hoài	Thu	19	3	1987	Nữ	Giáo viên	
62	Mầm non Quận	Nguyễn Thị Bích	Thuận	15	2	1972	Nữ	Giáo viên	
63	Mầm non Quận	Nguyễn Thị	Thương	25	8	1991	Nữ	Giáo viên	
64	Mầm non Quận	Nguyễn Thu	Trang	2	8	1996	Nữ	Giáo viên	
65	Mầm non Quận	Thị Thị Thanh	Vân	30	12	1985	Nữ	Giáo viên	
66	Mầm non Quận	Nguyễn Thúy	Vi	25	9	1983	Nữ	Giáo viên	
67	Mầm non Tuổi Xanh	Hoàng Nữ Ngọc	Châu	28	08	1980	Nữ	Giáo viên	
68	Mầm non Tuổi Xanh	Nguyễn Thanh Kiều	Diễm	27	12	1985	Nữ	Giáo viên	
69	Mầm non Tuổi Xanh	Trương Thị Ngọc	Dung	4	10	1990	Nữ	Giáo viên	
70	Mầm non Tuổi Xanh	Nguyễn Thị Tuyết	Dung	6	12	1973	Nữ	Giáo viên	
71	Mầm non Tuổi Xanh	Nguyễn Thuý	Dương	1	11	1997	Nữ	Giáo viên	
72	Mầm non Tuổi Xanh	Hồ Bích Chiêu	Dương	29	06	1981	Nữ	Giáo viên	
73	Mầm non Tuổi Xanh	Nguyễn Hoàng	Gấm	5	1	1988	Nữ	Giáo viên	
74	Mầm non Tuổi Xanh	Văng Thị	Hợp	15	09	1982	Nữ	Giáo viên	
75	Mầm non Tuổi Xanh	Trần Thị Ngọc	Huệ	1	11	1981	Nữ	Giáo viên	
76	Mầm non Tuổi Xanh	Trần Phan Thuý	Nhung	20	4	1994	Nữ	Giáo viên	
77	Mầm non Tuổi Xanh	Hồ Vô Nam	Phượng	20	3	1989	Nữ	Giáo viên	
78	Mầm non Tuổi Xanh	Mai Hoàng	Quyên	18	04	1976	Nữ	Giáo viên	
79	Mầm non Tuổi Xanh	Mai Ngọc Phương	Quyên	14	06	1985	Nữ	Giáo viên	
80	Mầm non Tuổi Xanh	Lê Tú	Quỳnh	2	12	1995	Nữ	Giáo viên	
81	Mầm non Tuổi Xanh	Trần Hoàng Ngọc	Trâm	7	7	1980	Nữ	Giáo viên	
82	Mầm non Tuổi Xanh	Khuông Thị Thuý	Trang	09	08	1978	Nữ	Giáo viên	
83	Mầm non Tuổi Xanh	Trịnh Thanh	Xuân	4	9	1979	Nữ	Giáo viên	
84	MN Bầu Cát	Hoàng Bao	Anh	19	8	1983	Nữ	Giáo viên	
85	MN Bầu Cát	Nguyễn Thị Minh	Chi	4	10	1994	Nữ	Giáo viên	
86	MN Bầu Cát	Nguyễn Thị Thuý	Dung	4	9	1976	Nữ	Giáo viên	

TT	Trường	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Ghi chú
87	MN Bàu Cát	Nguyễn Thị Hồng	Gấm	29	4	1994	Nữ	Giáo viên	
88	MN Bàu Cát	Hoàng Thị	Hằng	19	1	1983	Nữ	Giáo viên	
89	MN Bàu Cát	Cao Đăng	Hằng	19	3	1975	Nữ	Giáo viên	
90	MN Bàu Cát	Huỳnh Thị	Hạnh	28	10	1987	Nữ	Giáo viên	
91	MN Bàu Cát	Hồ Thị Xuân	Hoài	5	3	1985	Nữ	Giáo viên	
92	MN Bàu Cát	Trần Thị	Hợp	28	6	1978	Nữ	Giáo viên	
93	MN Bàu Cát	Đoàn Thị Thanh	Hương	16	10	1976	Nữ	Giáo viên	
94	MN Bàu Cát	Phạm Thị Tuyết	Hương	05	07	1987	Nữ	Giáo viên	
95	MN Bàu Cát	Nguyễn Ngọc	Lan	20	4	1982	Nữ	Giáo viên	
96	MN Bàu Cát	Trần Thị	Nga	26	06	1974	Nữ	Giáo viên	
97	MN Bàu Cát	Nguyễn Thị Phụng	Quỳnh	6	7	1982	Nữ	Giáo viên	
98	MN Bàu Cát	Nguyễn Thị	Thương	1	8	1979	Nữ	Giáo viên	
99	MN Bàu Cát	La Thị	Thủy	10	04	1981	Nữ	Giáo viên	
100	MN Bàu Cát	Nguyễn Thị Xuân	Tiên	22	3	1984	Nữ	Giáo viên	
101	MN Bàu Cát	Tô Thị Thuý	Trâm	17	7	1994	Nữ	Giáo viên	
102	MN Bàu Cát	Nguyễn Thị Thùy	Trang	29	10	1986	Nữ	Giáo viên	
103	MN Bàu Cát	Nguyễn Hoàng Thanh	Trúc	28	3	1987	Nữ	Giáo viên	
104	MN Bàu Cát	Nguyễn Kim Quỳnh	Vì	29	8	1981	Nữ	Giáo viên	
105	MN Hoà Mi	Võ Ngọc Thục	Anh	21	12	1982	Nữ	Giáo viên	
106	MN Hoà Mi	Vũ Thị	Châm	2	12	1980	Nữ	Giáo viên	
107	MN Hoà Mi	Nguyễn Thị Mai	Chi	22	10	1985	Nữ	Giáo viên	
108	MN Hoà Mi	Nguyễn Thị Cẩm	Giang	26	9	1991	Nữ	Giáo viên	
109	MN Hoà Mi	Tạ Thị Tuyết	Hằng	27	7	1988	Nữ	Giáo viên	
110	MN Hoà Mi	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	10	6	1990	Nữ	Giáo viên	
111	MN Hoà Mi	Phạm Thụy Mai	Khanh	15	8	1991	Nữ	Giáo viên	
112	MN Hoà Mi	Hứa Bạch	Liều	6	7	1995	Nữ	Giáo viên	
113	MN Hoà Mi	Nguyễn Thị Ngọc	Loan	19	8	1978	Nữ	Giáo viên	
114	MN Hoà Mi	Đặng Thị	Mây	28	8	1975	Nữ	Giáo viên	
115	MN Hoà Mi	Vũ Thị	Nguyệt	17	10	1978	Nữ	Giáo viên	
116	MN Hoà Mi	Lê Giang Ngọc	Nữ	27	12	1996	Nữ	Giáo viên	

TT	Trường	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Ghi chú
117	MN Hoà Mi	Võ Duy Kiều	Oanh	19	5	1995	Nữ	Giáo viên	
118	MN Hoà Mi	Nguyễn Thị Thủy	Phương	15	10	1978	Nữ	Giáo viên	
119	MN Hoà Mi	Đặng Thị	Thương	22	11	1983	Nữ	Giáo viên	
120	MN Hoà Mi	Lê Thị Cẩm	Tiên	20	9	1994	Nữ	Giáo viên	
121	MN Hoà Mi	Hồ Thị Ngọc	Trâm	28	7	1989	Nữ	Giáo viên	
122	MN Hoà Mi	Lê Thị Thanh	Trang	1	1	1990	Nữ	Giáo viên	
123	MN Hoà Mi	Lê Thị Hồng	Trình	28	6	1977	Nữ	Giáo viên	
124	MN Hoà Mi	Trần Đỗ	Uyên	18	5	1987	Nữ	Giáo viên	
125	MN Hoà Mi	Võ Thị	Vinh	12	10	1987	Nữ	Giáo viên	
126	MN Phú Hòa	Phạm Ngọc Lan	Anh	4	10	1988	Nữ	Giáo viên	
127	MN Phú Hòa	Phạm Thị	Diệp	25	3	1990	Nữ	Giáo viên	
128	MN Phú Hòa	Nguyễn Thị Ngọc	Hằng	17	10	1993	Nữ	Giáo viên	
129	MN Phú Hòa	Trương Thị Thủy	Phượng	6	8	1986	Nữ	Giáo viên	
130	MN Tân Sơn Nhất	Nguyễn Thị Thúy	Diễm	19	06	1987	Nữ	Giáo viên	
131	MN Tân Sơn Nhất	Nguyễn Thùy	Dung	07	03	1977	Nữ	Giáo viên	
132	MN Tân Sơn Nhất	Vũ Thủy Bảo	Hạnh	21	2	1975	Nữ	Giáo viên	
133	MN Tân Sơn Nhất	Nguyễn Thị	Hạnh	16	08	1985	Nữ	Giáo viên	
134	MN Tân Sơn Nhất	Bùi Nguyễn Khanh	Ngân	11	11	1977	Nữ	Giáo viên	
135	MN Tân Sơn Nhất	Lưu Thị Bích	Ngọc	09	02	1979	Nữ	Giáo viên	
136	MN Tân Sơn Nhất	Nguyễn Thị Yến	Nhi	18	06	1995	Nữ	Giáo viên	
137	MN Tân Sơn Nhất	Nguyễn Thị Thu	Thảo	23	03	1990	Nữ	Giáo viên	
138	MN Tân Sơn Nhất	Trần Thị Kim	Trình	10	05	1977	Nữ	Giáo viên	
139	MN Tân Sơn Nhất	Vũ Thị Tường	Vy	15	12	1978	Nữ	Giáo viên	
140	MN Tân Sơn Nhất	Nguyễn Ánh	Xuân	07	07	1994	Nữ	Giáo viên	
141	MN Vườn Hồng	Lương Thị Kim	Giang	29	8	1990	Nữ	Giáo viên	
142	MN Vườn Hồng	Lê Thị Hồng	Hương	28	3	1978	Nữ	Giáo viên	
143	MN Vườn Hồng	Nguyễn Thị Minh	Huỳnh	6	7	1975	Nữ	Giáo viên	
144	MN Vườn Hồng	Cao Nữ Phương	Lan	24	2	1987	Nữ	Giáo viên	
145	MN Vườn Hồng	Hồng Nguyễn Trà	Mi	21	2	1988	Nữ	Giáo viên	
146	MN Vườn Hồng	Đào Thị Ngọc	Oanh	5	12	1993	Nữ	Giáo viên	

TT	Trường	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Ghi chú
147	MN Vườn Hồng	Hoàng Thị Diễm	Thu	24	10	1972	Nữ	Giáo viên	
148	MN Vườn Hồng	Tôn Nữ Thùy Anh	Trâm	22	10	1985	Nữ	Giáo viên	
149	MN Vườn Hồng	Trương Tú	Trân	22	6	1990	Nữ	Giáo viên	
150	MN Vườn Hồng	Nguyễn Thị	Trang	17	8	1997	Nữ	Giáo viên	
151	MN Vườn Hồng	Hoàng Thanh	Trúc	30	7	1986	Nữ	Giáo viên	
152	MN Vườn Hồng	Nguyễn Thị Kim	Vân	18	2	1972	Nữ	Giáo viên	

Tổng cộng: 152 học viên./.

Kế hoạch học trực tiếp các lớp Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non Quận Tân Bình năm 2022

		T7 03/12				T7 10/12				Địa điểm học
		Sáng		Chiều		Sáng		Chiều		
Lớp 1	M15-TBa	Trần Thị Tâm Minh		M12-TBa	Bùi Thị Giáng Hương		M14-TBa	Thỉnh giảng SGD		Hội trường Phòng GD&ĐT (hội trường nhỏ)
Lớp 2	M12-TBa	Bùi Thị Giáng Hương		M15-TBb	Trần Thị Tâm Minh		M14-TBb	Tống Thị Khánh An		
							M14-TBb	Tống Thị Khánh An		Hội trường trường BDGD (hội trường lớn)

Lịch học: Sáng từ 07g30 đến 11g00; Chiều từ 13g30 đến 17g00

